

BẢNG CHI TIẾT GIÁ DỰ THẦU**Bảng đơn giá 1: Công việc chung**

STT	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Nội tệ		Ngoại tệ	
				Đơn giá	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền
<i>A101</i>							
<i>102</i>	<i>Bảo hành</i>						
<i>103</i>	<i>Bảo hiểm thiết bị...</i>						
<i>104</i>	<i>Bảo hiểm bên thứ 3</i>						
<i>105</i>	<i>Bảo trì 12 tháng sau khi hoàn thành</i>						
<i>106</i>	<i>... ..</i>						
<i>112</i>	<i>Cung cấp và trang bị nơi làm việc của các chuyên gia...</i>						
<i>113</i>	<i>Duy trì nơi làm việc của chuyên gia</i>						
<i>114</i>	<i>... ..</i>						
	Tổng giá trị đơn giá 1						

	(kết chuyển sang bảng Tổng hợp giá dự thầu trang _____)				
--	--	--	--	--	--

Bảng đơn giá 2:

Số hiệu thành phần*	Nội dung	Đơn vị*	Khối lượng mời thầu*	Nội tệ		Ngoại tệ	
				Đơn giá	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền
		...					
	Tổng giá trị đơn giá 2 (kết chuyển sang bảng Tổng tổng hợp giá dự thầu trang _____)						

Bảng đơn giá 3:

Số hiệu thành phần*	Nội dung	Đơn vị*	Khối lượng mời thầu*	Nội tệ		Ngoại tệ	
				Đơn giá	Thành tiền	Đơn giá	Thành tiền
...	...	...	...				
	Tổng giá trị đơn giá 3 (kết chuyển sang bảng Tổng hợp giá dự thầu trang _____)						

Ghi chú:

1. Mỗi phần việc nên lập 01 bảng tương ứng. Các phần chữ in nghiêng trong bảng là ví dụ tham khảo. Giá trị của mỗi đơn giá sẽ được nêu trong bảng Tổng hợp giá dự thầu.

2.*. Điền bởi Chủ đầu tư.

3. Đơn giá cho các hạng mục công việc trong bảng đã bao gồm các chi phí về nhân công, thiết bị, thuế phát sinh ngoài lãnh thổ Việt Nam, các chi phí quản lý, lợi nhuận... để thực hiện công việc đó của nhà thầu.

4. Các nội dung chi phí cần phải được nêu rõ, tránh việc có thể có tranh chấp sau này (ví dụ định nghĩa về đất, đá,).